

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 1/12 – 5/12/2025

Người thực hiện: Trương Thị Chắc

Thứ 2 ngày 1 tháng 12 năm 2025

PTNT

Trò chuyện về con vật sống dưới nước (SEL lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm và phân biệt được một số con vật sống dưới nước, biết được các con vật nuôi sống dưới nước rất có ích cho đời sống con người, vật nuôi
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và phân biệt được đặc điểm của một số con vật sống dưới nước.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ những con vật sống dưới nước, không vứt rác xuống sông, xuống ao hồ, biết giữ gìn và bảo vệ nguồn nước.

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh một số con vật sống dưới nước trên máy tính
- Nhạc bài hát: “Cá vàng bơi”
- Tranh lô tô các con vật tôm, cua, cá, một số vật nuôi trong gia đình...
- Một số con vật thật: con cá, tôm, cua đồng, ốc

III. TỔ CHỨC

1. Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát và vận động bài hát “Cá vàng bơi” và hỏi trẻ:
 - + Các con vừa hát bài hát gì?
 - + Nội dung bài hát nói về cá gì?
 - + Ngoài cá vàng ra con còn biết những loại cá nào nữa?
- => Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào bài

2. Trò chuyện về con vật sống dưới nước (Tôm, cua, cá)

- *Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng
- *Cô đưa con cá và hỏi trẻ:

- Cô con cá gì đây?
- + Con cá có những đặc điểm gì?
- + Con cá gồm mấy phần?
- + Phần đầu gồm những bộ phận nào?
- + Con cá sống ở đâu?
- + Điều gì xảy ra khi chúng ta đưa cá ra khỏi nước?
- + Con cá bơi nhờ đâu? Cá thở bằng gì?
- + Cá ăn gì?
- + Cá có ích lợi ntn?
- + Các con đã được ăn những món gì chế biến từ cá?
- + Ngoài làm thức ăn cá còn có ích lợi gì nữa? (Thực phẩm chăn nuôi cho ra sữa, làm cá cảnh)
- => Cô củng cố lại và giáo dục trẻ: Cá giúp con người có nhiều món ăn ngon và bổ dưỡng. Chúng ta cần yêu thương, không làm hại cá và giữ nước sạch để cá sống khỏe.

**Tương tự với con cua, con tôm*

=> Củng cố: Tất cả những con vật này sống dưới nước nên gọi là động vật sống dưới nước, động vật này đều có ích, chứa nhiều chất đạm cung cấp cho cơ thể con người các con phải biết chăm sóc và bảo vệ không được đánh bắt, vứt rác bừa bãi giữ cho nguồn nước không bị ô nhiễm.

- Câu hỏi SEL:

- + Nếu con được nuôi cá ở nhà, con sẽ làm gì để chăm sóc cá?
- + Con cần làm gì để bảo vệ sông, hồ, biển sạch đẹp?
- + Nếu con thấy có người vứt rác xuống nước, con sẽ làm gì?

** So sánh con tôm – con cá*

- Khác nhau: Con tôm nhiều chân, có càng, có râu; con cá có vây, vây
- Giống nhau: Chúng đều có đầu, mình, đuôi; Đều là những con vật sống dưới nước

** Theo các con ngoài con cá, con tôm, con cua còn có con vật nào sống dưới nước?*

- Cô cho trẻ xem một số hình ảnh về các con vật sống dưới nước khác qua ti vi

3.Trò chơi củng cố

*** Trò chơi 1: Ai chọn nhanh.**

- Cách chơi: Cô đọc câu đố hoặc nêu đặc điểm về con vật, trẻ chọn con vật giơ lên và nói đúng tên.

*** Trò chơi 2: Tìm về đúng môi trường sống**

- Chia lớp thành 2 đội.

- Cách chơi : Trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào nhặt được nhiều con vật sống dưới nước thì đội đó chiến thắng.

- Cô kiểm tra, nhận xét, động viên trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 3 ngày 2 tháng 12 năm 2025

PTTC

Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát

TCVD: Cướp cờ

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ biết đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát và không làm rơi túi cát.

- Rèn cho trẻ khi đi mắt nhìn thẳng, phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi trên ghế thể dục. Phát triển thể lực và sự khéo léo cho trẻ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- 2 ghế thể dục của cô

- 2 ghế thể dục, một số túi cát, cờ đủ cho trẻ hoạt động

- Nhạc bài hát: Cá vàng bơi

III. TỔ CHỨC

1. Khởi động

- Cho trẻ đi các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình 3 hàng ngang tập BTPTC

2. Trọng động

* BTPTC: Tập mỗi động tác 4l x 4n

- Tay 1: Hai tay ra trước lên cao

- Bụng 5: Ngồi duỗi chân, hai chân thay nhau đưa thẳng lên cao

- Chân 2: Ngồi khụy gối

- Bật 1: Bật tại chỗ

+ ĐTNM: chạ (2 lần x 4 nhịp)

* VĐCB: “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát”

- Cô đưa băng ghế và túi cát ra hỏi ý tưởng trẻ chơi trò chơi gì với túi cát và chiếc ghế băng?

- Cô chốt lại giới thiệu VĐ: “Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát”

- Cô cho 2 trẻ lên thực hiện. Cho trẻ nx, Cô nx

- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2: kết hợp phân tích động tác

+ CB: Cô đứng ở đầu ghế khi có hiệu lệnh cô lấy túi cát đội lên đầu và bước lên ghế thể dục, 2 tay chống hông cô bắt đầu đi, khi đi mắt cô nhìn thẳng về phía trước khéo léo không làm rơi túi cát đi đến đầu ghế kia cầm túi cát, bước xuống ghế và về cuối hàng.

+ Trẻ thực hiện:

- Lần lượt cho 2 trẻ ở 2 hàng lên thực hiện(trong quá trình thực hiện cô chú ý bao quát sửa sai và động viên trẻ).

- Lần 2 cô chia thành 2 đội cho trẻ thực hiện, đội nào đi giỏi vận chuyển được nhiều túi cát sẽ thắng, trong quá trình vận chuyển túi cát bị rơi sẽ ko được tính.

- Hỏi lại trẻ tên vận động

- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại 1 lần.

c. TCVD: Cướp cờ

+ Cô nêu cách chơi, luật chơi:

- Cô chuẩn bị lá cờ đặt ở giữa vòng tròn, cô chia trẻ thành 2 đội đối diện nhau trước vạch xuất phát. Khi cô hô lần lượt trẻ ở 2 hàng chạy lên cướp cờ, ai cướp được thì chạy về phía đội mình bạn kia phải đuổi theo đập vào người bạn cầm cờ, nếu đập được vào người bạn cầm cờ thì thắng, lần lượt đến 2 bạn khác của 2 đội tiếp tục lên chơi.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi nhận xét và khen trẻ.

3. Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh lớp học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 4 ngày 3 tháng 12 năm 2025

PTNN

Kể chuyện: Chuyện của chếp con (SEL lòng ghép)

I.MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện. Biết được: Mỗi con vật có cách lớn lên khác nhau; tôn trọng sự khác biệt giữa các bạn.
- Rèn cho trẻ nói đủ câu, rõ lời và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết hỏi han khi bạn không đi chơi được, biết đồng cảm, không trêu chọc sự khác biệt của bạn.

II. CHUẨN BỊ

- Hình ảnh tranh truyện trên máy tính
- Các con rối: Chép con, Chép mẹ, Trai, Ốc vặn,Ếch xanh
- Sa bàn rối, nhạc bài “ Tôm, cá, cua thi tài”

III. TỔ CHỨC

1. Ổn định, gây hứng thú

- Cho trchuyệnvà vận động bài “Tôm,cá,cua thi tài”
- + Hỏi trẻ bài hát nói về các con gì?
- + Những con vật này sống ở đâu? Chúng rủ nhau làm gì?
- Cô cũng cô dẫn dắt trẻ đến câu chuyện.

2. Kể chuyện theo tranh “Cá chép con”

- Cô kể lần 1 diễn cảm
- Giảng nội dung truyện: Truyện kể về bạn cá chép con rủ bạn cua đi chơi nhưng cua phải lột xác không đi được. Chép con liền đi hỏi các bạnẾch xanh, Trai, Ốc vặn nhưng bạn nào cũng trả lời Cua đi lột xác để lớn. Sau đó Chép con liền hỏi mẹ và mẹ Chép con đã trả lời và giải thích cho chép con hiểu loài cá phát triển và lớn là nhờ xem vây. Mỗi năm sẽ thêm 1 hàng vây để lớn.
- Cô kể lần 2 bằng sa bàn rối

3: Đàm thoại:

- + Cô vừa kể chuyện gì?
- + Trong câu chuyện có những con vật gì?
- + Cá chép là bạn của ai? Vì sao cá chép đi kiếm cua?
- + Trên đường đi tìm cua, Cá chép gặp ai? Cá chép biết được điều gì?
- + Ốc vặn trả lời gia sao?
- + Trai con trả lời như thế nào?
- + Cá chép đã về hỏi ai?
- + Mẹ cá chép nói như thế nào? (Cho trẻ bắt chước lời của trai và lời của cá chép mẹ)
- + Cá chép con gặp cua thì cá chép hỏi gì?
- + Cua trả lời như thế nào?

- Câu hỏi SEL:

+ Nếu con là Chép con, khi nghe Cua không đi chơi được, con sẽ nói gì để Cua đỡ buồn?

+ Nếu bạn có hình dạng khác mình, con có nên trêu chọc bạn không? Vì sao?

+ Nếu bạn buồn hay không muốn chơi, con sẽ làm gì?

+ Qua câu chuyện này con học được điều gì?

Giáo dục trẻ biết giúp đỡ bạn, không chê bai khi bạn có hình dáng hoặc cách lớn lên khác mình.

* Cho trẻ xem lại truyện trên máy tính

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 5 ngày 4 tháng 12 năm 2025

PTNT

Thí nghiệm: Trứng chìm, trứng nổi (5E)

(Quyền 23- Quyền được bày tỏ ý kiến, hội họp - MD toàn phần)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S- Khoa học: + Dạy trẻ có hiểu biết về đặc điểm, tác dụng của một số tính chất của muối, biết được quyền trẻ em: quyền được bày tỏ ý kiến, hội họp thông qua thí nghiệm trứng chìm trứng nổi.

Trẻ giải thích được:

+ Trứng cho vào cốc nước lợc thì chìm xuống

+ Trứng cho vào nước muối thì trứng nổi lên

2. T- Công nghệ: Sử dụng thìa, cốc.

3. E- Kỹ thuật: Quy trình thực hiện thí nghiệm, kỹ thuật khuấy tan muối trong nước tích vào bảng ghi chép và kỹ năng quan sát.

4. A- Nghệ thuật: Dự đoán kết quả, tưởng tượng xem quả trứng như thế nào

5. M- Toán: Trẻ học số đếm, so sánh, trên dưới.

6. Ngôn ngữ chữ viết: Nghe hiểu, biểu đạt. Dự đoán kết quả, tưởng tượng xem quả trứng như thế nào?.

7. Kỹ năng của thế kỷ 21: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, tư duy phản biện

II. Chuẩn bị

- Trứng đủ cho trẻ làm thí nghiệm
- Muối, nước lọc, cốc, thìa, khăn lau tay
- Bảng ghi chép kết quả

III. TIẾN HÀNH

1. Bước 1. Thu hút

- Cô mang ra một chiếc hộp bí mật trang trí đẹp. Cô hỏi:
 - + Trong hộp này có một điều rất đặc biệt... Con có đoán được bên trong là gì không?
- Cô mở hé hé cho trẻ tò mò, sau đó lấy ra một quả trứng.

Cô đồ trẻ:

- + Theo các con, nếu cô thả quả trứng này vào nước, chuyện gì sẽ xảy ra?
- + Nó sẽ nổi như thuyền hay chìm như hòn đá?
- + Còn nếu cô cho quả trứng vào một loại nước đặc biệt... liệu nó có thay đổi không?
- Chúng ta hãy dùng phép thuật biến hóa cho quả trứng qua thí nghiệm “Trứng chìm, trứng nổi nhé”

2. Bước 2 + Bước 3. Khám phá + giải thích: Quyền 23- Quyền được bày tỏ ý kiến, hội họp

***Khám phá vật liệu**

- Cô cho trẻ xem video “trứng chìm trứng nổi”
- + Qua video vừa xem chúng mình đã biết được điều gì?
- Cho trẻ nhắc lại các bước
- Khi cô cho trứng vào cốc nước lọc số 1 điều gì xảy ra?

- Quả trứng nổi lên khi nào?

***Khám phá muối**

- Con có biết muối được lấy từ đâu?

- Tại sao con biết đó là muối?

- Cô cho trẻ nếm hạt muối và nói kết quả

- Bạn nào biết muối được dùng để làm gì?

=> Cô khái quát lại: Muối có màu trắng, được lấy từ nước biển, dùng làm gia vị để nấu ăn, dùng để sát khuẩn, rửa vết thương....

- Cô giới thiệu bảng khảo sát

***Trẻ thực hiện**

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận, tiến hành làm thí nghiệm

- Cô bao quát giúp đỡ trẻ làm

- So sánh vị trí quả trứng ở cả hai cốc, ghi lại kết quả vào bảng

- Cho trẻ nhìn vào bảng và chia sẻ kết quả

=> Cô chốt lại: Trứng ở cốc màu vàng có nước lọc, trứng chìm xuống vì trứng nặng hơn nước lọc. Trứng ở cốc màu đỏ có nước muối, trứng nổi lên vì trứng nhẹ hơn nước muối

- Khi các con được nêu ý kiến, chia sẻ kết quả các con có biết mình đang được tham gia quyền gì không?

=> Cô chốt lại: Khi các con được nêu ý kiến, điều đó có nghĩa là các con được tham gia thảo luận và lắng nghe ý kiến của nhau chính là các con đang được bày tỏ ý kiến của mình.

4. Bước 4 :Củng cố - Mở rộng

- Giải thích + Trứng cho vào nước lọc thì trứng chìm xuống

+ Trứng cho vào nước muối thì trứng nổi lên

***Mở rộng:**

- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác thì có thể thực hiện được thí nghiệm này không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà thay muối bằng súp, hoặc muối iot, trứng chim cút, trứng gà để xem kết quả thí nghiệm và cô trò

thảo luận vào buổi học sau

5. Bước 5. Đánh giá

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ
- Cô khen ngợi và tuyên dương trẻ

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

Thứ 6 ngày 5 tháng 12 năm 2025

PTTM

Tạo hình: Xé dán đàn cá bơi (ĐT)

(Quyền 5: được giáo dục học tập và phát triển năng khiếu - MĐ liên hệ)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết dùng giấy màu để xé và dán thành con cá. Trẻ nhận ra rằng mỗi người đều có quyền được học, được sáng tạo và thể hiện năng khiếu của mình.
- Rèn kỹ năng xé nét cong, nét xiên, và dán con cá sao cho cân xứng với khổ giấy.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

II. CHUẨN BỊ

Tranh 1: xé dán một con cá có dạng hình dài

Tranh 2: xé dán con cá có dạng hình tròn

Tranh 3: xé dán đàn cá có cả cá dạng dài và cá dạng hình tròn

- Giấy A4, giấy màu, hồ dán, khăn lau tay, bàn ghế đủ cho trẻ
- Giá đủ cho trẻ trưng bày sản phẩm, nhạc bài “ Cá vàng bơi”

III. TỔ CHỨC

1. Trò chuyện

- Cô cho trẻ hát bài “cá vàng bơi”
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về con gì? sống ở đâu.
- => Cô củng cố lại và dẫn dắt trẻ vào ND bài

2. Quan sát tranh

- + Cô cho trẻ chơi trò chơi trời tối ,trời sáng
- Cô đưa 3 bức tranh cho trẻ quan sát và hỏi trẻ :
 - Ai có nhận xét gì về các bức tranh của cô?
 - Trên các bức tranh của cô cô đã xé được con cá có dạng hình gì?
- Cô kết hợp màu sắc như thế nào?
- Cô xé bằng nguyên liệu gì?
- Để xé được con cá cô đã xé như thế nào? Khi
- Để con cá được hoàn thành cô phải làm gì? (Hỏi về đặc điểm, các chi tiết nhỏ: mắt, miệng, vây,..)
- Bố cục của bức tranh ntn?
- Ai có thể đặt tên cho bức tranh này?
- => Cô củng cố lại
- Hỏi trẻ ý tưởng xé con cá gì?
- + Xé con cá như thế nào?
- + Con xé con cá tặng ai?
- + Con phết hồ như thế nào ?

3. Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ làm đàn cá bơi nhẹ nhàng về bàn để thực hiện .
- Cho trẻ về bàn ngồi
- Cho trẻ thực hiện
- Cô bao quát lớp, giúp đỡ trẻ khi cần thiết

4. Trưng bày – nhận xét sản phẩm

- Cô cho trẻ mang bài lên trưng bày sản phẩm
- Cho trẻ nhận xét bài của bạn, giới thiệu bài của mình
- Cô nhận xét chung: Mỗi bạn đều có quyền chọn và thể hiện ý tưởng riêng của mình - vì mỗi người đều có năng khiếu và sở thích khác nhau.

-> Các con có quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu của bản thân. Các con hãy luôn mạnh dạn, tự tin và thể hiện hết khả năng của mình.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY:

NGƯỜI DUYỆT

PHT

NGƯỜI SOẠN